

Số: 685/BC-STP

An Giang, ngày 30 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ kinh phí mua sắm, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá cho nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét trên địa bàn tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1037/SNNMT-CCTSKN ngày 30/01/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thẩm định 02 Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. TÍNH HỢP HIỆN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

Theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Luật Thủy sản quy định tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, chưa quy định việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đối với nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét. Do đó, việc kiểm soát quá trình hoạt động trên biển đối với nhóm tàu cá này còn gặp nhiều khó khăn, không kịp thời phát hiện, cảnh báo và ngăn chặn khi tàu cá vi phạm khai thác IUU.

Thời gian qua, đối với nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét, tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác thủy sản vẫn còn xảy ra, diễn biến phức tạp, đặc biệt là vi phạm vùng biển nước ngoài. Vì vậy, để góp phần ngăn chặn và tiến tới chấm dứt hoàn toàn tình trạng tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển, thể hiện sự quyết tâm cao của tỉnh trong công tác chống khai thác IUU và khuyến khích người dân phối hợp thực hiện, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ kinh phí mua sắm, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho ngư dân trong tỉnh có tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét là cần thiết và cấp bách.

Điểm g mục 3 Thông báo số 517/TB-VPCP ngày 26/9/2025 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại phiên họp lần thứ 14 của Ban Chỉ đạo Quốc gia về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Trong đó, chỉ đạo một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong thời gian tới của địa phương là:

“g) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nếu không hoàn thành các nhiệm vụ chống khai thác IUU tại địa phương...; kịp thời xử lý các trường hợp, không để xảy ra tình trạng tàu cá của địa phương vi phạm quy định IUU làm ảnh

hưởng tiêu cực đến nỗ lực chung gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” IUU của EC; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và bố trí nguồn lực để triển khai quyết liệt, đồng bộ toàn diện, hiệu quả các biện pháp chống khai thác IUU”.

Điều 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026) quy định:

“Điều 31. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp

9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

l) *Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương;”.*

Khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

“Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

c) *Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;”.*

Căn cứ quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ kinh phí mua sắm, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá cho nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét trên địa bàn tỉnh An Giang là ***cần thiết và đúng thẩm quyền***.

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ kinh phí mua sắm, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) cho nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức, cá nhân là chủ tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét, đăng ký tại tỉnh An Giang;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

III. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ ban hành dự thảo Nghị quyết, đề nghị:

- Điều chỉnh căn cứ thứ tư của căn cứ ban hành dự thảo Nghị quyết như

sau:

“Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;”

- Điều chỉnh cụm từ *“Hội đồng nhân dân tỉnh”* thành *“Hội đồng nhân dân”* tại căn cứ cuối cùng.

2. Khoản 3 Điều 1 dự thảo quy định:

“Điều 3. Điều kiện hỗ trợ

Chủ tàu cá được hưởng chính sách hỗ trợ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

4. Hóa đơn, chứng từ có liên quan đến mua sắm, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình.”

Đề nghị điều chỉnh cụm từ *“Hóa đơn”* thành *“Có hóa đơn”* cho cụ thể hơn.

3. Bỏ một dấu chấm sau khoản 1 Điều 4 vì có hai dấu chấm.

4. Đề nghị điều chỉnh cụm từ *“Nghị quyết”* thành *“Nghị quyết này”* tại khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 5 dự thảo.

IV. TỜ TRÌNH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Đề nghị bổ sung căn cứ quy định tại điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 vào căn cứ chính trị, pháp lý của Tờ trình dự thảo Nghị quyết:

“Điều 31. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp

9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương;”

2. Đề nghị điều chỉnh bố cục trình bày của khoản 2 mục II và khoản 1 mục IV thành các điểm theo thứ tự của bảng chữ cái tiếng Việt. Đồng thời, bỏ căn cứ ban hành trước mục I Tờ trình dự thảo.

V. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN

1. Dự thảo Nghị quyết đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn theo Thông báo số 08/TB-TTHĐND ngày 27/01/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến cơ quan, đơn vị có liên quan tại Công văn số 859/SNNMT-CCTSKN ngày 27/01/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc góp ý 02 dự thảo trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành và tổng hợp, tiếp thu giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan tại Bản tổng hợp kèm theo hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định.

VI. KẾT LUẬN

Dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân trong trường hợp cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh dự thảo theo các ý kiến tại Mục III, IV, của Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, httram.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuấn Ngọc